

## ẢNH HƯỞNG CỦA TOÀN CẦU HÓA ĐẾN VAI TRÒ CỦA NHÀ NƯỚC

NGUYỄN KHÁNH LY (\*)

*Toàn cầu hóa ảnh hưởng rất lớn đến nhà nước ở các quốc gia: hạn chế chủ quyền, hạn chế tính tự chủ trong chính sách kinh tế - xã hội, chịu sự ràng buộc quốc tế... Tuy nhiên, điều đó không hề phủ nhận vai trò của nhà nước; ngược lại, càng khẳng định vai trò to lớn và quan trọng của nhà nước trong bối cảnh mới. Mặc dù vậy, sự tác động của toàn cầu hóa đòi hỏi các nhà nước phải điều chỉnh, cải cách một cách cơ bản tổ chức và hoạt động của mình.*

**T**oàn cầu hóa là xu thế tất yếu khách quan, đang lôi cuốn tất cả các quốc gia trên thế giới tham gia. Quá trình này có ảnh hưởng rất lớn đến sự vận động, phát triển của mọi quốc gia, dân tộc, mà trực tiếp nhất là ảnh hưởng đến vai trò của nhà nước. Chính vì vậy, vai trò của nhà nước trong kỷ nguyên toàn cầu hóa trở thành đề tài thu hút nhiều học giả trên thế giới quan tâm, nghiên cứu.

Xung quanh vấn đề vai trò của nhà nước trong thời kỳ toàn cầu hóa đã xuất hiện nhiều ý kiến khác nhau. Khái quát lại, có hai loại quan điểm chủ yếu sau:

Loại quan điểm thứ nhất cho rằng, khi tham gia vào tiến trình toàn cầu hóa, vai trò của nhà nước sẽ giảm đi, thậm chí sẽ trở nên không cần thiết nữa. Theo loại quan điểm này, cùng với quá trình toàn cầu hóa, sự hình thành hệ thống kinh tế toàn cầu đang phá vỡ những biên giới của các nền kinh tế quốc gia. Các nền kinh tế này, trên thực tế, đang liên kết với nhau bởi những quan hệ thương mại, tài chính,

chính trị, xã hội và văn hóa; chịu sự chi phối bởi quy luật của kinh tế thị trường và phải tuân thủ theo những quy tắc, chuẩn mực, những hiệp ước quốc tế của các tổ chức quốc tế lớn, như WTO, IMF, WB, EU... Nhà nước, do đó, sẽ không có khả năng tác động hữu hiệu đến sự phát triển kinh tế, xã hội và sẽ mất đi năng lực điều hành, quản lý xã hội.

Loại quan điểm thứ hai khẳng định, nhà nước vẫn đóng vai trò quan trọng không chỉ ở các nước đang phát triển, mà cả ở những nước phát triển, không chỉ ở các nước xã hội chủ nghĩa, mà cả ở những nước tư bản chủ nghĩa trong điều kiện toàn cầu hóa. Tiến trình toàn cầu hóa với những tác động, ảnh hưởng nhiều mặt của nó đã và đang làm nảy sinh nhiều vấn đề phức tạp, như khủng hoảng tài chính, phân hóa giàu nghèo, tệ nạn xã hội, ô nhiễm môi trường... mà việc giải quyết chúng sẽ không thể nếu không có

(\*) Thạc sĩ, Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Nghệ An.

sự can thiệp của nhà nước. Sự xói mòn các đường biên giới (một số người coi đó là “dấu hiệu đặc trưng của toàn cầu hóa”), sự gia tăng mức độ phụ thuộc lẫn nhau, sự thu hẹp tương đối chủ quyền của các quốc gia, dân tộc hoàn toàn không có nghĩa là ý nghĩa của nhà nước với tính cách bộ phận cấu thành hệ thống kinh tế - xã hội của bất kỳ một nước nào sẽ mất đi. Tuy nhiên, những người theo quan điểm này đều cho rằng nhà nước cần phải cải cách, đổi mới phương thức điều hành, cơ chế quản lý vĩ mô cho phù hợp với điều kiện mới của toàn cầu hóa, có quan hệ chặt chẽ với chính phủ các nước khác và các tổ chức quốc tế.

Cả hai loại quan điểm trên đều phản ánh một thực tế: toàn cầu hóa có ảnh hưởng đến vai trò của nhà nước ở các quốc gia. Nhưng nếu từ đó mà cho rằng, vai trò của nhà nước sẽ suy giảm và trở nên không cần thiết thì là một nhận định có tính cực đoan, phiến diện.

Thực tế tiến trình toàn cầu hóa đến nay đã cho thấy ở một số lĩnh vực, vai trò của nhà nước đang phần nào bị thu hẹp, đặc biệt là trong lĩnh vực kinh tế. Toàn cầu hóa với sự gia tăng vai trò của các tổ chức kinh tế - tài chính và sự hoạt động ngày càng mạnh mẽ, hiệu quả của các tổ chức quốc tế liên chính phủ, các lực lượng xuyên quốc gia đang tác động, ảnh hưởng đến hoạt động của nhà nước, trước hết là *các chính sách kinh tế vĩ mô của nhà nước*. Các nhà nước sẽ không còn giữ vai trò quản lý độc tôn trong một quốc gia, mà phải chia sẻ quyền lực cho các tổ chức

liên quốc gia này. Bởi lẽ, khi tham gia vào tiến trình toàn cầu hóa, các quốc gia đều phải thực hiện các cam kết, thông lệ quốc tế chung do các tổ chức quốc tế và khu vực đưa ra. Toàn cầu hóa với sự hoạt động và gia tăng thường xuyên, mạnh mẽ của các chế định quốc tế lớn, như WTO, UN, WB với hàng loạt các điều luật, nguyên tắc, quy định, hiệp ước... mang tính quốc tế nghiêm ngặt, như luật quốc tế về bảo vệ môi trường, luật về sa thải người lao động, luật chống bán phá giá, quy định về định mức thuế, về tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm... khiến việc hoạch định và thực thi các chính sách kinh tế của nhà nước gặp rất nhiều khó khăn. Để hội nhập vào nền kinh tế quốc tế, các nhà nước buộc phải điều chỉnh, sửa đổi những chính sách, quy định, pháp luật của mình theo những quy tắc, những chế định quốc tế chung, thậm chí ngay cả khi những thay đổi đó không có lợi cho đất nước mình. Bởi lẽ, nếu không như vậy, quốc gia đó sẽ bị loại ra khỏi “sân chơi” toàn cầu hóa.

Bên cạnh đó, tiến trình toàn cầu hóa với cơ chế mở cửa, tự do hóa thương mại, tuân theo *các quy luật điều tiết của cơ chế thị trường buộc nhà nước phải hạn chế sự can thiệp của mình vào hoạt động kinh tế*. Nhà nước không thể can thiệp “thô bạo” hay độc quyền quyết định mọi vấn đề của nền kinh tế quốc gia trái với quy luật chung.

Toàn cầu hóa khiến cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong nước luôn *chịu sức ép nặng nề của các dòng hàng hóa, dịch*

vụ, công nghệ nhập khẩu, cũng như những chấn động khu vực và toàn cầu. Điều đó có ảnh hưởng rất lớn đến nền kinh tế đất nước, đặc biệt là đối với những nước có nền sản xuất chưa phát triển, năng lực cạnh tranh mọi mặt của nền kinh tế còn thấp kém rất dễ lâm vào tình trạng thua lỗ, thậm chí phá sản. Đây là bài toán rất khó đối với nhà nước trong việc hoạch định chính sách sao cho có thể tranh thủ hội nhập, làm phong phú nguồn hàng hóa và dịch vụ trong nước, nhưng phải kích thích sản xuất trong nước phát triển, nâng cao khả năng cạnh tranh. Các nước tham gia toàn cầu hóa phải tranh thủ tận dụng những thành quả phát triển khoa học - kỹ thuật, công nghệ tiên tiến từ nước ngoài để đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế. Song, điều đó cũng có thể khiến các nước, trước hết là các nước nghèo và kém phát triển nhập khẩu những thiết bị công nghệ đã cũ, lạc hậu và do vậy, rất dễ trở thành những "bãi rác thải công nghiệp" của các nước phát triển.

Trong thời đại toàn cầu hóa, mọi biến động của nền kinh tế thế giới, của thị trường tài chính - tiền tệ toàn cầu đều tác động lớn đến nền kinh tế từng quốc gia. Chẳng hạn, cuộc khủng hoảng tài chính vừa qua bắt đầu từ Mỹ đã nhanh chóng lan ra toàn thế giới gây nên tình trạng suy thoái kinh tế toàn cầu, tuy mức độ nặng nhẹ có khác nhau ở từng quốc gia. Do đó, nhà nước ở các quốc gia luôn phải gồng mình để sẵn sàng đối phó với những "cơn chấn động" của nền

kinh tế thế giới và nếu không vững vàng, rất dễ dẫn tới hậu quả nặng nề làm tổn thương nền kinh tế đất nước.

Tiến trình toàn cầu hóa cũng đặt ra nhiều thách thức đối với nhà nước ở các quốc gia trong những vấn đề liên quan đến an ninh, chính trị đất nước. Thách thức lớn nhất là *vấn đề độc lập, tự chủ và chủ quyền quốc gia*. Nền độc lập, tự chủ, an ninh và toàn vẹn lãnh thổ của các nước, nhất là các nước nhỏ, kém phát triển đứng trước nguy cơ tiềm tàng của sự can thiệp của cộng đồng quốc tế, của các nước lớn. Nhà nước ở các nước này phải thường xuyên cảnh giác, ứng phó với mọi tình huống chính trị xấu có thể xảy ra để đảm bảo độc lập, chủ quyền, an ninh chính trị của mình. Cùng với vấn đề chính trị, an ninh đất nước, nhà nước trong thời kỳ toàn cầu hóa còn phải ứng phó và đối mặt với nhiều *vấn đề xã hội, văn hóa phức tạp* dễ dẫn đến sự mất ổn định xã hội, sự mai một và xói mòn văn hóa truyền thống, bản sắc của dân tộc.

Cùng với tiến trình toàn cầu hóa mà trước hết là toàn cầu hóa về kinh tế, trong xã hội hiện đại ngày nay có sự hiện diện 3 loại tổ chức chủ yếu cùng tham gia quản lý. Đó là nhà nước, các tổ chức quốc tế chính thức và các tổ chức phi chính phủ. Bất kỳ quốc gia nào, nền kinh tế nào trong kỷ nguyên toàn cầu hóa dù muốn hay không, dù trực tiếp hay gián tiếp đều phải chịu sự quản lý của 3 tổ chức đó.

Toàn cầu hóa với sự giao lưu, hợp tác, gắn kết, phụ thuộc lẫn nhau giữa các nền kinh tế đã dẫn tới sự hình thành các thể

chế kinh tế quốc tế lớn, như IMF, WB, WTO..., các khối kinh tế khu vực, như ASEAN, EU... cùng các tập đoàn tài chính xuyên quốc gia. Các tổ chức này bằng nhiều phương thức khác nhau đã và đang can thiệp, điều hành một cách sâu rộng nền kinh tế thế giới và ngày càng trở thành chủ thể quản lý quan trọng của nền kinh tế toàn cầu.

Các tổ chức phi chính phủ là những tổ chức có thành viên là các cá nhân và các tổ chức chính trị - xã hội không phụ thuộc chính phủ, có thể từ nhiều nước khác nhau, được thành lập vì những mục đích cụ thể khác nhau về xã hội, văn hóa, môi trường, tôn giáo nhưng không hẳn vì lợi nhuận hay chính trị. Các tổ chức này hoạt động độc lập với chính phủ (nhưng vẫn có quan hệ mật thiết với chính phủ) ở các lĩnh vực, mà vì những lý do khác nhau chủ thể quản lý xã hội ở các quốc gia không có khả năng với tới để giải quyết, hoặc giải quyết chưa thật tốt, thật có hiệu quả, như vấn đề xóa đói giảm nghèo, phát triển giáo dục, đảm bảo công bằng về giới, bảo vệ môi trường... Trong tiến trình toàn cầu hóa, các tổ chức chính phủ ngày càng hoạt động mạnh mẽ và đóng những vai trò rất đáng kể trên thế giới.

Các tổ chức quốc tế chính thức và các tổ chức phi chính phủ tác động, can thiệp vào từng quốc gia lớn nhỏ, với mức độ và phạm vi ảnh hưởng khác nhau, nhưng đều có vai trò to lớn trong việc giải quyết các vấn đề mang tính toàn cầu, duy trì trật tự kinh tế toàn cầu, cũng như góp phần giải quyết các vấn đề nảy sinh trên

các khía cạnh xã hội và môi trường sinh thái nảy sinh từ quá trình toàn cầu hóa.

Hoạt động của *những tổ chức toàn cầu này còn có ảnh hưởng lớn đến vai trò của nhà nước ở các quốc gia*. Ngoài những ảnh hưởng cùng với sự tác động của toàn cầu hóa như đã nêu trên, các tổ chức này, nhất là các công ty xuyên quốc gia, các tổ chức phi chính phủ và các tổ chức tư nhân khác đã và đang trở thành một trong những lực lượng cạnh tranh chủ yếu với nhà nước dân tộc trong việc giải quyết phúc lợi xã hội và nhiều lĩnh vực khác mà thị trường không với tới được. Thông qua nhiều giải pháp, những tổ chức này đã giải quyết được một số vấn đề từ công việc quốc tế đến công việc trong nước và công việc địa phương, từ phúc lợi nhi đồng đến vấn đề người già, từ môi trường sinh thái đến chống phổ biến hạt nhân, từ xúc tiến nhân quyền đến chống đói nghèo, thất nghiệp...

Như vậy, dưới sự tác động của toàn cầu hóa, của các tổ chức quốc tế (chính thức và phi chính thức) nhà nước đang đứng trước những thách thức về: chủ quyền quốc gia, tính tự chủ trong chính sách kinh tế - xã hội, giảm thu nhập tài chính công, sự chia sẻ quyền lực với các tổ chức quốc tế khác, chịu sự ràng buộc quốc tế... Đó là một thực tế, hơn nữa là thực tế không tránh khỏi. Nhưng, nếu từ đó mà đi đến khẳng định rằng vai trò của nhà nước sẽ giảm dần và trở nên không cần thiết nữa thì lại là thiếu cơ sở.

Tiến trình toàn cầu hóa có những tác động tích cực, tạo ra những cơ hội cho sự

phát triển của nền kinh tế thế giới, cũng như nền kinh tế của các quốc gia. Song, bên cạnh đó, nó cũng chứa đựng không ít những ảnh hưởng tiêu cực đối với nhiều quốc gia, nhất là với các nước nghèo, kém phát triển, như làm trầm trọng thêm sự bất công xã hội, đào sâu thêm hố ngăn cách giàu nghèo giữa các nước trong khu vực và trên thế giới, nguy cơ về những khủng hoảng tài chính, tiền tệ, năng lượng... Điều đó khiến nhiều mặt trong đời sống xã hội tại các nước này trở nên kém an toàn, ảnh hưởng đến sự ổn định xã hội, đe dọa an ninh chính trị, độc lập dân tộc và chủ quyền quốc gia cũng như tiềm ẩn nguy cơ mất dần bản sắc văn hóa dân tộc...

Việc tận dụng được cơ hội và vượt qua được những hạn chế, rủi ro, những thách thức do toàn cầu hóa mang lại là vấn đề khó khăn, phức tạp, đòi hỏi sự nỗ lực chung của xã hội, của mọi tổ chức quốc tế, trong đó không thể bỏ qua vai trò hết sức quan trọng của nhà nước ở mỗi quốc gia.

Hơn nữa, trên thực tế, có rất nhiều vấn đề mà bản thân quá trình toàn cầu hóa với cơ chế tự điều tiết của kinh tế thị trường và sự "vào cuộc" của các tổ chức quốc tế vẫn tỏ ra bất lực, không thể giải quyết được mà buộc phải có sự can thiệp, tác động của nhà nước. Đó là việc tạo ra môi trường cạnh tranh công bằng cho các chủ thể tham gia kinh tế thị trường; cung cấp những vật phẩm mà thị trường không có khả năng cung cấp; thực hiện tái phân phối xã hội, xây dựng hệ thống bảo đảm xã hội thúc đẩy ở mức độ lớn nhất công

bằng xã hội; tiến hành điều tiết kinh tế vĩ mô ở trong nước, dùng các biện pháp, chính sách tài chính và tiền tệ để điều tiết mức tổng cung, điều chỉnh cơ cấu ngành nhằm thực hiện mục tiêu việc làm đầy đủ, ngoại thương lành mạnh, tốc độ tăng trưởng thích đáng, tăng cường sức cạnh tranh của nước mình trên sân khấu kinh tế thế giới.

Như vậy, trong kỷ nguyên toàn cầu hóa, vai trò của nhà nước vẫn rất to lớn và quan trọng. Kỷ nguyên thị trường tự do điều tiết đã chấm dứt, những quan điểm đề cao sức mạnh của thị trường tự do, của những thiết chế thị trường không còn phù hợp. Lực lượng toàn cầu hóa không thể vượt qua được vai trò của nhà nước. Nhà nước vẫn là chủ thể quản lý xã hội có vai trò quan trọng trong việc hoạch định và chỉ đạo thực thi các chính sách và chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của mỗi quốc gia; quyết định mức độ tham gia của đất nước vào tiến trình toàn cầu hóa; là công cụ hữu hiệu trong việc điều hòa các quan hệ lợi ích đa dạng trong xã hội, đảm bảo công bằng xã hội, giữ gìn trật tự, ổn định chính trị - xã hội...

Tóm lại, toàn cầu hóa đã và đang đặt ra những thách thức nghiêm ngặt cho chức năng và vai trò của nhà nước. Điều đó không hề phủ nhận hoặc hạ thấp vai trò của nhà nước; trái lại, khẳng định phải phát huy vai trò của nhà nước trên cơ sở cải cách, điều chỉnh một cách khoa học về tổ chức và hoạt động của nó cho phù hợp với sự tác động của toàn cầu hóa. □